

BÁO CÁO

Kết quả tư vấn, phản biện Quy hoạch chung đô thị Hiệp Hòa đến năm 2045

Căn cứ Quyết định số 05/2021/QĐ-UBND ngày 15/03/2021 của UBND tỉnh quy định hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh; Công văn số 46/UBND-KGVX ngày 04/01/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về giao nhiệm vụ tư vấn, phản biện năm 2024;

Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh đã thành lập Tổ Chuyên gia, Hội đồng tư vấn, phản biện (Hội đồng) Đồ án "Quy hoạch chung đô thị Hiệp Hòa đến năm 2045" gồm các chuyên gia, nhà khoa học ở Trung ương và trong tỉnh như: PGS.TS Trần Trọng Hanh, nguyên Hiệu trưởng trường Đại học Kiến trúc Hà Nội; TS.KTS. Trần Thị Lan Anh, nguyên Phó Cục trưởng Cục phát triển đô thị - Bộ Xây dựng; TS. KTS. Lê Xuân Hùng, Phó Trưởng Bộ môn Quy hoạch đô thị nông thôn, Đại học Kiến trúc Hà Nội; KS. Lại Thanh Sơn, Chủ tịch Hiệp hội bất động sản tỉnh Bắc Giang, nguyên Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh; Ths. Phạm Văn Thịnh, Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy, nguyên Chủ tịch UBND huyện Hiệp Hòa và một số chuyên gia, nhà khoa học, nhà quản lý trong tỉnh.

Ngày 11/4/2024, Hội đồng đã tiến hành tư vấn, phản biện Đồ án "Quy hoạch chung đô thị Hiệp Hòa đến năm 2045" (gọi tắt là Quy hoạch). Kết quả nhận xét và kiến nghị như sau:

I. NHẬN XÉT CHUNG

Quy hoạch đã được chuẩn bị nghiêm túc, cơ bản đáp ứng yêu cầu theo Thông tư số 04/2022/TT-BXD của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn; Luật quy hoạch đô thị, Nghị định số 37/2010/NĐ-CP, Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị.

Tuy nhiên, Quy hoạch chưa bám sát nhiệm vụ đã được phê duyệt tại Quyết định số 976/QĐ-TTg ngày 21/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ; một số nội dung

đánh giá hiện trạng chưa kỹ, thiếu cơ sở đưa ra các định hướng quy hoạch để giải quyết những hạn chế, bất cập; việc phân khu phát triển chưa hợp lý; chưa làm rõ vai trò, bản sắc của đô thị Hiệp Hòa và mối quan hệ vùng; chưa thể hiện rõ tính kết nối giao thông đối ngoại, đối nội; chưa xác định rõ các nội dung kế thừa, nội dung cần điều chỉnh so với Quy hoạch chung đã được phê duyệt; thiếu phần giải pháp và tổ chức thực hiện.

II. NHẬN XÉT CỤ THỂ

1. Về bố cục và nội dung tổng thể của Quy hoạch

- Bố cục: ngoài phần mở đầu và kết luận, kiến nghị, có thể chia thành 3 phần: Phần I. Đánh giá hiện trạng; Phần II. Nội dung Quy hoạch; Phần III. Giải pháp và tổ chức thực hiện.

- Một số căn cứ pháp lý và thuật ngữ cần chỉnh sửa cho chính xác; một số đề mục cần rà soát, thống nhất giữa tiêu đề và nội dung.

- Cần có sự liên kết giữa đánh giá hiện trạng, xác định những vấn đề cần giải quyết, nội dung quy hoạch, các dự án ưu tiên đầu tư và các giải pháp thực hiện bảo đảm chặt chẽ, logic hơn.

- Rà soát các nội dung đảm bảo thống nhất với Quy hoạch tỉnh và các quy hoạch có liên quan; quy hoạch xây dựng cần thống nhất với quy hoạch sử dụng đất.

- Nội dung quy hoạch cần bám sát theo yêu cầu của Quyết định số 976/QĐ-TTg ngày 21/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ và cần bổ sung hồ sơ, sơ đồ, bản vẽ đầy đủ theo Thông tư số 04/2022/TT-BXD của Bộ Xây dựng. Bổ sung mục lục, phụ lục, bảng biểu, số liệu tính toán thể hiện kết quả nêu tại thuyết minh. Các số liệu, tài liệu sử dụng trong nội dung Quy hoạch cần được viện dẫn đầy đủ nguồn, tác giả, bảo đảm tính chính xác, khoa học và độ tin cậy.

2. Về đánh giá hiện trạng

- Phần đánh giá hiện trạng dài, tuy nhiên còn thiếu một số nội dung quan trọng: cơ sở để đưa ra các định hướng quy hoạch; thiếu phân tích, đánh giá kỹ và định lượng về mức độ đạt được về hạ tầng kinh tế, hạ tầng kỹ thuật, xã hội và môi trường; hiện trạng quản lý đô thị và hạ tầng đô thị, nông thôn; tình hình phân bố dân cư; mật độ giao thông, chất lượng giao thông hiện có...

- Khái quát đặc điểm cảnh quan sinh thái, tài nguyên thiên nhiên, tài nguyên du lịch và các khu vực phụ cận có ảnh hưởng đến định hướng phát triển đô thị. Sông Cầu đi qua địa phận Hiệp Hòa sẽ đóng góp lớn vào cảnh quan đô thị và phát triển kinh tế; cần bổ sung phân tích thực trạng phát triển 2 bên sông Cầu: dòng

chảy, kết cấu địa chất, khai thác ven sông, tình trạng sạt lở, bồi lắng...

- Cần có báo cáo rà soát tổng thể nội dung Quy hoạch đô thị Hiệp Hòa đã được phê duyệt và tình hình triển khai thực hiện quy hoạch; xác định các nội dung chính cần kế thừa và điều chỉnh; xác định các tồn tại, hạn chế, bất cập, làm cơ sở đề xuất giải pháp quy hoạch phù hợp. Đồng thời, kiến nghị cập nhật vào nội dung sửa đổi, bổ sung Quy hoạch tỉnh.

- Bổ sung đánh giá những tiêu chí còn thiếu, còn yếu của đô thị Hiệp Hòa theo tiêu chí loại VI, tiêu chuẩn thị xã và tiêu chuẩn đô thị đối với các xã dự kiến thành phường, đề định hướng quy hoạch (đáp ứng mục tiêu xác định đến năm 2025 đạt tiêu chí đô thị loại IV, năm 2030 trở thành thị xã).

- Nội dung đánh giá về hiện trạng dân cư cần cung cấp thêm các minh chứng cho thấy tốc độ gia tăng dân số hàng năm. Đặc biệt cần cho thấy rõ tác động của việc hình thành các khu công nghiệp lên sự gia tăng dân số. Cần nêu rõ cơ cấu dân số theo tiêu chí thường trú, tạm trú, lưu trú, đặc điểm phân bố dân cư theo các khu vực, cơ cấu lao động, trình độ lao động.

- Nội dung đánh giá về hoạt động kinh tế của địa phương đang cho thấy nền tảng phát triển chủ yếu là từ Khu/ cụm Công nghiệp, cần nêu rõ mối liên hệ về thị trường, trực không gian phát triển kinh tế để lấy lợi thế từ các vùng lân cận trong và ngoài tỉnh, đẩy nhanh thu hút đầu tư, phát triển công nghiệp, logistic, du lịch, dịch vụ thương mại, nông nghiệp, hàng hóa công nghệ cao.

- Bổ sung đánh giá về quỹ đất xây dựng trên cơ sở phân vùng xây dựng thuận lợi, không thuận lợi và cấm xây dựng; chỉnh sửa thống nhất về chỉ tiêu sử dụng đất giữa hiện trạng và quy hoạch, giữa quy hoạch với quy chuẩn.

Bổ sung phân tích các quy hoạch sử dụng đất và kế hoạch sử dụng đất, đất được chuyển đổi trong thời kỳ 2025-2030 để tính toán dân số, đất xây dựng đô thị và hạ tầng cho phù hợp chuẩn quy hoạch, bổ sung số liệu dành cho đất sinh hoạt cộng đồng, đất vui chơi giải trí, xây dựng cơ sở dịch vụ xã hội.

3. Về tiền đề phát triển đô thị và các dự báo

- Bổ sung làm rõ vai trò vị thế của đô thị Hiệp Hòa trong mối quan hệ với vùng thủ đô, vùng trung du miền núi phía Bắc, các đô thị lân cận của tỉnh Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh, tỉnh Thái Nguyên và thành phố Hà Nội.

- Xác định quan điểm phát triển đô thị Hiệp Hòa theo chiến lược, định hướng, tầm nhìn dài hạn, tạo lập đô thị đặc trưng, có bản sắc, trên cơ sở các giá trị về cảnh quan tự nhiên, giá trị văn hóa của địa phương. Bổ sung cụ thể các định hướng phát triển đô thị theo hướng xanh, thông minh.

- Cần luận chứng rõ hơn về dự báo chỉ tiêu sử dụng đất dân dụng, nhu cầu đất xây dựng đến năm 2030 và 2045 (vượt quy chuẩn và chỉ tiêu tại Quyết định số 976/QĐ-TTg ngày 21/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt nhiệm vụ Quy hoạch chung đô thị Hiệp Hòa). Đề nghị luận giải rõ hơn về số liệu dân số, lao động và chỉ tiêu sử dụng đất cho phù hợp và khả thi với từng giai đoạn phát triển.

4. Về định hướng phát triển không gian đô thị, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội

- Tổ chức phân khu đô thị cần bảo đảm theo nội dung của Thông tư số 04/2022/TT-BXD như xác định khu hiện có, khu phát triển mới, các khu chức năng cấp vùng, cấp tỉnh; bổ sung xác định quỹ đất dự trữ phát triển cho từng phân khu chức năng đô thị. Bổ sung và nêu rõ vị trí, ranh giới, quy mô không gian các khu chức năng văn hóa, thể thao, giáo dục cấp tỉnh, cấp vùng.

- Đề nghị xem xét gộp lại một số phân khu có chức năng giống nhau; nghiên cứu giảm từ 7 phân khu xuống còn 3 phân khu chính. Cụ thể: Phân khu 1: Khu đô thị hiện hữu; Phân khu 2: gồm phân khu 2,3,4 có cùng tính chất là khu vực phát triển đô thị mở rộng; Phân khu 3: gồm phân khu 5,6,7 có cùng tính chất là khu vực phát triển công nghiệp.

- Hệ thống trung tâm động lực cho từng khu vực chưa thực sự nổi bật, cần làm rõ vai trò các khu trung tâm, với vị trí, quy mô, đặc điểm không gian; vai trò của khu vực phát triển mới (thương mại, dịch vụ hay giáo dục, đào tạo v.v....) để làm cơ sở tập trung dân cư và kêu gọi đầu tư; khu vực công nghiệp cần có trung tâm dịch vụ hỗ trợ.

- Phân thiết kế đô thị, cần xác định rõ hơn các điểm nhấn của đô thị như: kiến trúc, cảnh quan trục đường chính, quảng trường, cửa ngõ đô thị, các nút giao thông lớn. Nghiên cứu lấy dọc tuyến sông Cầu làm trục phát triển, tạo điểm nhấn cho đô thị.

- Quan tâm tăng tính kết nối giữa các phân khu; tính toán kỹ các điểm nút giao thông cho phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là công nghiệp; đảm bảo tính liên tục, liên thông trong kết nối giữa các loại hình và phương tiện giao thông với nhau, với mật độ phù hợp, sát với nhu cầu thực tiễn. Xác định rõ lộ giới, hành lang, lòng đường theo Quyết định số 24/2023/QĐ-UBND của UBND tỉnh. Bổ sung quy hoạch các bến bãi đỗ xe (bố trí đủ diện tích quy hoạch), hệ thống giao thông tĩnh, các công trình hỗ trợ phát triển hệ thống giao thông công cộng hoạt động trong đô thị, đảm bảo kết nối với các đô thị, vùng lân cận khác.

5. Về các dự án ưu tiên

- Bổ sung danh mục các chương trình dự án ưu tiên đầu tư theo từng giai

đoạn quy hoạch, đề xuất kiến nghị nguồn lực, lộ trình thực hiện.

- Bổ sung các dự án hoàn thiện các tiêu chí đô thị loại IV, loại III và tiêu chuẩn thị xã; chú trọng các chương trình, dự án cho các xã dự kiến lên đô thị.

6. Về giải pháp và tổ chức thực hiện

- Đề án chưa đề xuất phần giải pháp và tổ chức thực hiện. Đề nghị bổ sung thêm giải pháp giải quyết những bất cập, hạn chế của Quy hoạch chung đã được phê duyệt năm 2018; các giải pháp về thu hồi, bồi thường giải phóng mặt bằng, tái định cư, chuyển đổi nghề nghiệp cho người dân trong quá trình mở rộng đô thị, phát triển công nghiệp, dịch vụ.

- Bổ sung giải pháp về bảo vệ môi trường; quy định quản lý theo đồ án quy hoạch chung đô thị: Nội dung quy định tại khoản 1 Điều 35 Luật Quy hoạch đô thị, theo yêu cầu của Thông tư số 04/2022/TT-BXD của Bộ Xây dựng.

- Đề nghị bổ sung phần Tổ chức thực hiện Quy hoạch; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các sở, ngành có liên quan và UBND huyện Hiệp Hòa.

- Nội dung kiến nghị sửa lại theo đúng nội hàm cần kiến nghị (với Quốc hội, Chính phủ, bộ, ngành Trung ương...) theo đúng thẩm quyền, không lẫn với giải pháp thực hiện Quy hoạch.

III. KIẾN NGHỊ

Đề nghị UBND huyện hiệp Hòa nghiên cứu, tiếp thu những ý kiến tư vấn, phản biện của các chuyên gia, để hoàn thiện Quy hoạch, bảo đảm tính khả thi, đạt được mục tiêu của Quy hoạch đặt ra./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh uỷ, UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Xây dựng;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Huyện uỷ, UBND huyện Hiệp Hòa;
- Lưu TVPB, VT, CT.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**

Ngô Chí Vinh